|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày 12 tháng 4 năm 2025* |  |

**Tên bài dạy**

**CHỦ ĐỀ EICT: ỨNG DỤNG TIN HỌC**

**PHẦN MỀM CHỈNH SỬA ẢNH LÀM VIDEO**

**BÀI 5: CHỈNH SỬA VIDEO TRÊN ANIMIZ**

Tiết: 63, 64. Lớp 11A1 đến 11A9

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU.**

**1. Kiến thức:**

- Sử dụng được một số công cụ cơ bản chỉnh sửa video: chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, tạo phụ đề, tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian.

- Biên tập được đoạn video phục vụ học tập, giải trí.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung:

* + Tự chủ và tự học: Tự nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân trong quá trình học tập, rút kinh nghiệm để có thể vận dụng vào các tình huống khác
  + Giao tiếp và hợp tác: Biết lựa chọn hình thức làm việc nhóm với quy mô phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ.
  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để giải quyết các vấn đề do giáo viên đặt ra. Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để chọn được phương án nhằm trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.

- Năng lực riêng:

* + NLc (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông): HS được rèn luyện, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề thông qua việc học.

**3. Phẩm chất:**

- Nghiêm túc, tập trung, tích cực chủ động.

- Có ý thức hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Thiết bị dạy học: Máy tính hoặc Laptop, phiếu học tập, bài giảng điện tử, phòng máy.

- Học liệu: Sách giáo khoa, Sách giáo viên; Các video hướng dẫn trên You Tube, bút dạ, bảng phụ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

***Tiết 1***

**1. Hoạt động 1:Mở đầu (5’)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú học tập cho học sinh tìm hiểu cách chỉnh sửa video, phim hoạt hình.

**b. Nội dung:** Cho học sinh xem các video, phim hoạt hình 2D, 3D được tạo ra từ phần mềm làm video. HS dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

- Nội dung câu hỏi: **Xem đoạn video em hãy liệt kê những thay đổi mà mình muốn và giải thích vì sao?**

**c. Sản phẩm:**

* Từ yêu cầu Hs vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra

+ Chỉnh sửa lại hình ảnh

+ Chỉnh sửa lại âm thanh

**+** Thêm hiệu ứng chuyển cảnh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Giao nhiệm vụ học tập:** GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh để tìm câu trả lời.

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi với bạn cùng bàn.

GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ;

GV có thể gợi ý cho các em các ứng dụng vào thực tế của các ảnh động trên các trang web hay các trình chiếu trên Powerpoint, làm phim…

- **Báo cáo, thảo luận:** GV: Gọi đại diện 2 học sinh trình bày câu trả lời tương ứng.

HS báo cáo kết quả

GV: Yêu cầu các bạn khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

HS: Nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn (nếu có).

- **Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (40’)**

**2.1. Nội dung 1: Công việc chỉnh sửa video (5’)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh biết được cần điều chỉnh và sắp xếp lại các cảnh, các đối tượng trong video. Học sinh phân biệt được các đối tượng cần chỉnh sửa trong video.

**b. Nội dung:** Cho học sinh xem các video, phim hoạt hình 2D, 3D được tạo ra từ phần mềm làm video

- HS dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi. Học sinh hoạt động theo nhóm để hoàn thành các yêu cầu.

- Nội dung câu hỏi thảo luận:

* + Xóa hình ảnh hoặc âm thanh trong video.
  + Chọn hình ảnh, âm thanh tốt nhất cho video.
  + Tạo câu chuyện cho video.
  + Tạo sự hấp dẫn và cảm xúc cho video.

**c. Sản phẩm:** Từ yêu cầu HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra

**d. Tổ chức thực hiện:**

- **Giao nhiệm vụ học tập:** GV nêu vấn đề, yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời.

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, kết hợp sgk và thảo luận nhóm hoàn thành câu trả lời.

GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV: Gọi đại diện 1 nhóm trình bày câu trả lời.

HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất trong nhóm .

GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

HS nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn.

- **Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh, cho điểm những nhóm học sinh hoàn thành nhanh và chính xác.

**2.2. Nội dung 2: Chỉnh sửa hình ảnh (15’)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh biết được các thao tác gồm: chèn, xóa, thay đổi thứ tự, thay đổi khung thời gian xuất hiện ảnh.

**b. Nội dung:**

Giáo viên hướng dẫn lần lượt các thao tác ở khung Timeline:

- Thêm ảnh: Thực hiện như bước nhập ảnh. Khi nhập một ảnh mới thì ảnh này sẽ xuất hiện ở dòng đầu tiên trong khung Timeline.

- Xóa ảnh: chọn ảnh cần xóa, nháy chuột phải và chọn **Delete object** (hoặc chọn biểu tượng thùng rác ở cuối khung Timeline).

- Thay đổi thứ tự ảnh: chọn ảnh cần di chuyển, nhấn nút mũi tên xuống hoặc lên ở cuối khung Timeline để di chuyển ảnh đến vị trí mong muốn *(Hình 1)*. Khi các đối tượng có cùng khung thời gian thì chỉ có một đối tượng ở dòng trên cùng xuất hiện trên khung Canvas.

A screenshot of a computer

Description automatically generated

- Thay đổi thời gian xuất hiện ảnh:

* Thay đổi cả khung thời gian của ảnh: Nháy chuột vào vùng giữa hiệu ứng xuất hiện và hiệu ứng biến mất, kéo và thả đến vị trí mong muốn.
* Thay đổi khung thời gian cho hiệu ứng của ảnh: Chọn hiệu ứng của ảnh và kéo thả đến vị trí thời gian mong muốn *(Hình 1)*. Muốn tăng hay giảm khoảng thời gian của các hiệu ứng, trỏ chuột vào cạnh phải hoặc cạnh trái, khi chuột có hình mũi tên hai chiều thì kéo thả đến điểm thời gian mong muốn.

- Thay đổi hiệu ứng của ảnh: Chọn hiệu ứng muốn thay đổi, nháy chuột phải và chọn **Replace animation**, chọn hiệu ứng thay thế, chọn **Ok**. Ví dụ: *Anh10* ở *Hình 1* đã thay hiệu ứng **None** bằng **Fade In**.

Một đối tượng khi được đưa vào dự án video sẽ có hiệu ứng xuất hiện mặc định là None và hiệu ứng biến mất là hiệu ứng biến mất của đối tượng đã được chọn trước đó. Animiz cung cấp rất nhiều hiệu ứng như ở *Hình 2*.



- Thêm hiệu ứng xuất hiện: chọn nút *(Hình 1),* chọn hiệu ứng *(Hình 2)*, chọn **OK**. Ví dụ ở Hình 1 đã thêm hiệu ứng **Aperture** cho Anh10.

- Xóa hiệu ứng: nháy chuột phải vào hiệu ứng muốn xóa chọn **Delete animation**.

**c. Sản phẩm:** Học sinh quan sát và nắm bắt được các thao tác chỉnh sửa ảnh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Giao nhiệm vụ học tập:** GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh để tìm câu trả lời.

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi với bạn cùng bàn.

GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ

**- Báo cáo, thảo luận:** GV: Gọi đại diện 2 học sinh trình bày câu trả lời tương ứng.

HS báo cáo kết quả

GV: Yêu cầu các bạn khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

HS: Nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn (nếu có).

**- Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh.

*Lưu ý:* Với mỗi ảnh có thể thêm nhiều hiệu ứng xuất hiện (Hình 2), hiệu ứng được thêm sẽ xuất hiện ở bên phải hiệu ứng trước đó. Nhưng chỉ có một hiệu ứng biến mất với mỗi ảnh.

**2.3. Nội dung 3: Chỉnh sửa âm thanh (10’)**

**a.Mục tiêu:**

- Học sinh biết được các thao tác biên tập âm thanh:

* Cắt bỏ một phần âm thanh.
* Cắt tệp âm thanh thành nhiều đoạn rồi ghép các đoạn với nhau.
* Căn chỉnh thời gian sao cho âm thanh khớp với hình ảnh hiển thị.

**b. Nội dung:** Nháy đúp chuột vào tệp âm thanh, xuất hiện cửa sổ Audio editor như ở *Hình 3*.

A screenshot of a computer

Description automatically generated

- Chia tệp âm thanh thành nhiều đoạn: Muốn cắt tệp âm thanh tại vị trí nào, nháy chuột tại vị trí đó (vị trí đầu đoạn và cuối đoạn) và chọn **Split**.

- Cắt bỏ một phần tệp âm thanh: chọn đoạn muốn xóa, chọn **Delete** hoặc nháy chuột tại vị trí bắt đầu xóa, kéo thả chuột đến vị trí cuối cần xóa, chọn **Delete**. Nếu muốn khôi phục lại trạng thái trước đó, chọn **Undo**. Sau khi chỉnh sửa xong, chọn **OK** *(Hình 3).*

- Ghép các đoạn âm thanh: Sau khi xóa một đoạn ở giữa tệp, nếu muốn ghép các đoạn, thực hiện kéo thả các đoạn sang trái hoặc sang phải sao cho các đoạn được xếp liền kề nhau.

**c. Sản phẩm**: HS quan sát và biết được các thao tác chỉnh sửa âm thanh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- **Giao nhiệm vụ học tập:** GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh để tìm câu trả lời.

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi với bạn cùng bàn.

GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ

- **Báo cáo, thảo luận:** GV: Gọi đại diện 2 học sinh trình bày câu trả lời tương ứng.

HS báo cáo kết quả

GV: Yêu cầu các bạn khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

HS: Nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn (nếu có).

- **Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh.

**2.4. Nội dung 4: Thêm hiệu ứng chuyển cảnh (5’)**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh biết được các thao tác về hiệu ứng chuyển cảnh:

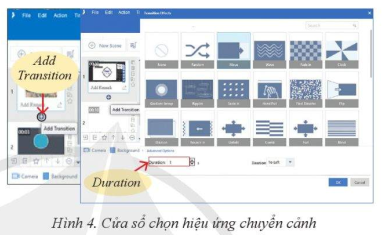
* Tạo được cảnh (scene) trong Animiz.
* Thêm được cảnh mới tại vùng thiết đặt cảnh và nhập các đối tượng cho cảnh video mới.

**b. Nội dung:**

- Chọn **New Scene** để thêm cảnh mới tại vùng thiết đặt cảnh và nhập các đối tượng cho cảnh video mới. Một video có thể có một hoặc nhiều cảnh.

- Tạo hiệu ứng chuyển giữa hai cảnh:

* Tại vùng thiết đặt cảnh, chọn nút Add Transition giữa hai cảnh *(Hình 4)*.



* Cửa sổ hiệu ứng **Transition Effects** xuất hiện, tại đây chọn một hiệu ứng chuyển cảnh và khoảng thời gian ở ô Duration, chọn **OK**.

*Lưu ý:* Giữa hai cảnh chỉ có duy nhất một hiệu ứng chuyển cảnh. Nếu chọn hiệu ứng khác thì nó sẽ thay thế hiệu ứng cũ.

**c. Sản phẩm**: HS quan sát và biết được các thao tác thêm cảnh mới và hiệu ứng chuyển giữa 2 cảnh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Giao nhiệm vụ học tập:** GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh để tìm câu trả lời.

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi với bạn cùng bàn.

GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ

- **Báo cáo, thảo luận:** GV: Gọi đại diện 2 học sinh trình bày câu trả lời tương ứng.

HS báo cáo kết quả

GV: Yêu cầu các bạn khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

HS: Nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn (nếu có).

- **Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh.

**2.5. Nội dung 5: Thêm phụ đề (5’)**

**a. Mục tiêu:**

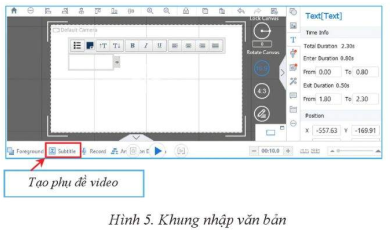
- Học sinh biết được cách đưa văn bản vào video dưới dạng tiêu đề video, giới thiệu mở đầu hoặc kết thúc video, phụ đề hoặc các đoạn dẫn chuyển tiếp chủ đề video.

**b. Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:**

- Đưa văn bản vào video:

* Chọn **Text** trên thanh đối tượng, chọn **Add text.** Trên khung Canvas,nháy chuột vào vị trí muốn chèn văn bản, xuất hiện khung soạn thảo văn bản như ở *Hình 5*.



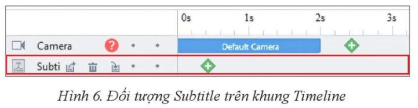
* Nhập nội dung văn bản và định dạng văn bản với thanh công cụ ngay phía trên khung soạn thảo.
* Chọn khung thời gian xuất hiện, các hiệu ứng cho văn bản ở khung Timeline tương tự như với hình ảnh.

- Tạo tiêu đề video:

* Đưa văn bản vào video.
* Chọn khung thời gian phù hợp (tại thời điểm bắt đầu của video, khoảng xuất hiện giữa các ảnh, hoặc cuối video).

- Tạo phụ đề video:

* Chọn nút **Subtitle** trên khung Timeline *(Hình 5)*, đối tượng Subtitle xuất hiện trên một dòng Timeline như ở *Hình 6*, chọn  để thêm phụ đề.



* Tại cửa sổ như ở *Hình 7*, nhập phụ đề, chọn phông chữ, cỡ chữ và màu chữ.

**d. Tổ chức thực hiện**

-**‌ ‌‌Giao ‌‌nhiệm‌ ‌vụ học tập:‌ ‌**

**GV:** Nghiên cứu nội dung sách giáo khoa và cho biết các đưa văn bản vào video?

- **Thực‌ ‌hiện‌ ‌nhiệm‌ ‌vụ:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ ‌Suy‌ ‌nghĩ,‌ ‌tham‌ ‌khảo‌ ‌sgk‌ ‌trả‌ ‌lời‌ ‌câu‌ ‌hỏi‌ ‌

+‌ ‌GV:‌ ‌quan‌ ‌sát‌ ‌và‌ ‌trợ‌ ‌giúp‌ ‌các‌ ‌cặp.‌ ‌ ‌

-‌ **‌Báo‌ ‌cáo,‌ ‌thảo‌ ‌luận:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ ‌Lắng‌ ‌nghe,‌ ‌ghi‌ ‌chú,‌ một HS phát biểu.

+‌ ‌Các‌ HS thảo luận nhận xét và bổ sung kiến thức.

-‌ ‌**‌Kết‌ ‌luận,‌ ‌nhận‌ ‌định:‌ ‌‌**GV‌ kết luận kiến thức.

***Tiết 2***

**3. Hoạt động 3: Thực hành chỉnh sửa video (30’)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh biết cách thực hiện chỉnh sửa một đoạn video.

**b. Nội dung:** HS đọc yêu cầu và hướng dẫn thực hiện trong SGK trang 117 cụ thể:

- Điều chỉnh khung thời gian cho mỗi cảnh.

- Tạo hiệu ứng cho các ảnh.

- Tạo phụ đề cho các ảnh.

**c. Sản phẩm**: Chỉnh sửa hoàn thiện được video theo yêu cầu

**d. Tổ chức thực hiện**

-**‌ ‌‌Giao ‌‌nhiệm‌ ‌vụ học tập:‌ ‌**

**GV:** Thực hành tạo và chỉnh sửa 1 video

*Tóm tắt các bước vào thao tác để tạo 1 video:*

1. Mở dự án video “tao\_logo.am” trong phần mềm Animiz.
2. Tại khung Timeline, chọn ảnh thứ nhất và điều chỉnh khung thời gian là 0s - 20s trên khung Timeline. Tương tự với các ảnh tiếp theo là 20s - 40s, 40s - 60s, …
3. Điều chỉnh khung thời gian cho phép tệp nhạc từ 0s đến 200s.
4. Thêm hiệu ứng cho ảnh.
5. Thêm phụ đề cho ảnh.

- **Thực‌ ‌hiện‌ ‌nhiệm‌ ‌vụ:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ Thực hành trực tiếp trên máy theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

+‌ ‌GV:‌ ‌quan‌ ‌sát‌ ‌và‌ ‌trợ‌ ‌giúp‌ HS trực tiếp trên từng máy ‌

-‌ **‌Báo‌ ‌cáo,‌ ‌thảo‌ ‌luận:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ Hoàn thành 1 video theo yêu cầu

+‌ ‌Các‌ HS thảo luận hướng dẫn cho nhau những theo tác khó.

-‌ ‌**‌Kết‌ ‌luận,‌ ‌nhận‌ ‌định:‌ ‌‌**GV‌ kết luận nhận xét các sản phẩm thu được.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (15’)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học để giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

**b. Nội dung:** Em hãy chỉnh video giới thiệu một lễ hội ở quê mà em biết.

**c. Sản phẩm**: Chỉnh sửa hoàn thiện được video theo yêu cầu

**d. Tổ chức thực hiện:**

-**‌ ‌‌Giao ‌‌nhiệm‌ ‌vụ học tập:‌ ‌**

**GV:** Thực hành chỉnh sửa 1 video

- **Thực‌ ‌hiện‌ ‌nhiệm‌ ‌vụ:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ Thực hành trực tiếp trên máy theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

+‌ ‌GV:‌ ‌quan‌ ‌sát‌ ‌và‌ ‌trợ‌ ‌giúp‌ HS trực tiếp trên từng máy ‌

-‌ **‌Báo‌ ‌cáo,‌ ‌thảo‌ ‌luận:‌ ‌ ‌**

+‌ ‌HS:‌ Hoàn thành chỉnh sửa video theo yêu cầu

+‌ ‌Các‌ HS thảo luận hướng dẫn cho nhau những theo tác khó.

-‌ ‌**‌Kết‌ ‌luận,‌ ‌nhận‌ ‌định:‌ ‌‌**GV‌ kết luận nhận xét các sản phẩm thu được.

***\*\*\**** *Chú ý: Đối với các lớp hoặc học sinh có năng lực tốt (11A1, 11A2 và một số em học sinh ở các lớp còn lại) có thể giao làm nhiệm vụ có độ phức tạp hơn.*